

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẠI HỘI XIV VỀ VAI TRÒ CỦA ĐỐI NGOẠI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

★ TS NGUYỄN THANH HẢI

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** Bài viết làm rõ quan điểm Đại hội XIV của Đảng về vai trò chiến lược của đối ngoại trong kỷ nguyên phát triển mới. Theo đó, đối ngoại được xác định là mặt trận tiên phong giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Đồng thời, đối ngoại trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đối ngoại góp phần nâng cao vị thế, uy tín và sức mạnh mềm của Việt Nam trên trường quốc tế. Đối ngoại được triển khai đồng bộ với quốc phòng, an ninh và đối nội, hình thành thế trận bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đại hội XIV cũng nhấn mạnh yêu cầu đổi mới toàn diện tư duy và phương thức đối ngoại.
- **Từ khóa:** quan hệ đối ngoại; Đại hội XIV của Đảng; kỷ nguyên mới.

The 14th National Party Congress's perspectives on the role of foreign affairs in the new era

- **Abstract:** This article elucidates the perspectives of the 14th National Party Congress on the strategic role of foreign affairs in the new era of development. Accordingly, foreign affairs are identified as a vanguard front in maintaining a peaceful and stable environment and safeguarding national interests. At the same time, foreign affairs serve as an important driving force for promoting socio-economic development and enhancing national competitiveness. They also contribute to strengthening Vietnam's position, prestige, and soft power in the international arena. Foreign affairs are implemented in close coordination with national defense, security, and domestic policy, thereby forming an early and proactive posture for safeguarding the homeland. The 14th National Party Congress further emphasizes the need for comprehensive innovation in both thinking and methods in the conduct of foreign affairs.

- **Keywords:** foreign affairs; 14th National Party Congress; new era.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, cạnh tranh chiến lược và những biến động phức tạp của thế giới, khu vực, đối ngoại càng trở thành trụ cột quan trọng bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định cho

công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XIV nhấn mạnh: “Đối ngoại tiếp tục giữ vai trò tiên phong bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc; kiên định độc lập, tự chủ; chủ động, tích cực và có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; tận

dụng hiệu quả cơ hội hợp tác; đưa các quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu, thực chất; kết hợp chặt chẽ đối ngoại với quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế; giữ vững nguyên tắc nhưng mềm dẻo, linh hoạt về sách lược” (ĐCSVN, 2026b, tr.33-34). Đối ngoại đặc biệt quan trọng trong phát huy sức mạnh tổng hợp của Việt Nam trên trường quốc tế. Đại hội tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đồng thời gắn chặt với hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và hiệu quả.

Qua đó, không ngừng nâng cao năng lực thích ứng, vị thế chiến lược và tiếng nói của Việt Nam trong các vấn đề mang tính khu vực và toàn cầu. Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh việc kết hợp chặt chẽ đối ngoại với quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội; trở thành cầu nối đưa đất nước hội nhập vững vàng vào dòng chảy phát triển của thời

đại. Vì thế, đối ngoại góp phần củng cố niềm tin, mở rộng không gian phát triển và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia; hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng trong kỷ nguyên mới, sánh vai với các cường quốc năm châu.

2. Nội dung

2.1. Vai trò của đối ngoại trong giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc trong kỷ nguyên phát triển mới

Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ: “Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, chưa bao giờ thời

cơ và thách thức lại đan xen phức tạp như hiện nay... Hội nhập quốc tế sâu rộng đồng nghĩa với việc Việt Nam đứng trước nhiều sức ép cạnh tranh, song cũng mở ra cánh cửa tiếp thu tri thức, công nghệ tiên tiến và nguồn lực phát triển từ bên ngoài... Những biến động địa - chính trị trên thế giới có thể ảnh hưởng đến môi trường hòa bình, ổn định - điều kiện tiên quyết cho phát triển - vì vậy, nhiệm vụ giữ vững độc lập, chủ quyền và môi trường hòa bình càng trở nên quan trọng. Bối cảnh mới đòi hỏi tư duy và

tầm nhìn mới: chúng ta phải chủ động chiến lược, luôn tỉnh táo, nhạy bén trong phân tích tình hình, linh hoạt, sáng tạo trong đối sách, kiên định nguyên tắc nhưng không giáo điều, cứng nhắc” (Tô Lâm, 2026). Bối cảnh thế giới vừa tạo ra những thời cơ, vận hội mới cho sự phát triển đất nước, song cũng đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ cho việc

chủ động khắc phục khó khăn, hóa giải những hạn chế, bất cập trong từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể để đánh thức, khơi dậy các nguồn lực bên trong và bên ngoài.

Đại hội XIV đã nâng tầm vị thế, vai trò của đối ngoại, xác định đây là mặt trận tiên phong, đi trước một bước nhằm phòng ngừa xung đột, hóa giải nguy cơ; đồng thời xây dựng thế cân bằng chiến lược có lợi cho Việt Nam. Thông qua đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, Việt Nam chủ động xây dựng quan hệ hữu nghị, tin cậy với các quốc gia, đối tác và tổ chức quốc tế, từ đó hạn chế những

tác động tiêu cực từ cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và các điểm nóng ở trên thế giới.

Đại hội XIV nhấn mạnh vai trò của đối ngoại trong việc bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và các chuẩn mực chung của xã hội. Thông qua các hoạt động đàm phán, đối thoại, hợp tác và tham gia vào cơ chế đa phương, Việt Nam không chỉ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ mà còn tạo dựng niềm tin chiến lược, củng cố vị thế của đất nước trên trường quốc tế. Vì thế, đối ngoại không chỉ là công cụ ứng phó thụ động trước khó khăn, thách thức, mà trở thành phương thức chủ động kiến tạo hòa bình, ổn định và hợp tác. Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ: “hội nhập quốc tế chuyển từ tiếp nhận sang đóng góp, từ hội nhập sâu rộng sang hội nhập đầy đủ, từ vị thế một quốc gia đi sau sang trạng thái một quốc gia vươn lên tiên phong vào những lĩnh vực mới” (Tô Lâm, 2025).

Trong kỷ nguyên phát triển mới, khi hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và lợi ích quốc gia dân tộc gắn chặt với lợi ích khu vực, toàn cầu, đối ngoại càng giữ vai trò then chốt trong việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đại hội XIV khẳng định chỉ trên nền tảng môi trường hòa bình, ổn định, Việt Nam mới có thể tập trung nguồn lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Do đó, việc nâng tầm vị thế, vai trò của đối ngoại chính là nâng cao khả năng bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Tinh thần trọng yếu thường xuyên trong hội nhập quốc tế là phải tranh thủ nguồn lực, điều kiện thuận lợi bên ngoài cho mục tiêu bảo vệ Tổ quốc và phát triển đất nước

từ sớm, từ xa; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo đảm tốt nhất lợi ích của nhân dân” (Tô Lâm, 2025).

2.2. Đối ngoại trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và sức mạnh tổng hợp quốc gia

Đại hội XIV của Đảng chỉ rõ, đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững, dựa vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, quan hệ đối ngoại không chỉ là công cụ hỗ trợ mà là yếu tố quan trọng của chiến lược phát triển. Đối ngoại kinh tế được đặt vào vị trí trung tâm của công tác đối ngoại, nhằm mở rộng không gian phát triển, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để bổ sung cho nội lực trong nước. Thông qua các khuôn khổ hợp tác song phương, đa phương, Việt Nam từng bước gắn kết sâu hơn với các trung tâm kinh tế lớn, các chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng toàn cầu. Việc hội nhập quốc tế, giúp cho nền kinh tế Việt Nam có điều kiện tiếp cận thị trường rộng lớn, tiêu chuẩn cao, từ đó buộc phải đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động, cải thiện năng lực quản trị và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Đối ngoại vì thế trở thành động lực thúc đẩy cải cách thể chế trong nước, hoàn thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế.

Đại hội XIV của Đảng xác định đối ngoại có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thu hút và lan tỏa tri thức, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao. Thông qua hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, Việt Nam từng bước nâng cao năng lực nội sinh của nền kinh tế, tạo nền tảng cho sự phát triển dựa

trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đây chính là yếu tố then chốt giúp đất nước vượt qua bẫy thu nhập trung bình, tham gia ngày càng sâu vào những khâu có giá trị gia tăng cao trong chuỗi sản xuất toàn cầu. Mở rộng quan hệ đối ngoại không chỉ tạo ra cơ hội phát triển mà còn góp phần nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước các cú sốc bên ngoài, đa dạng hóa thị trường, đối tác và sản phẩm, giảm thiểu sự phụ thuộc vào một số khu vực hay lĩnh vực nhất định.

2.3. Đối ngoại góp phần nâng cao vị thế, uy tín và hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế, gia tăng sức mạnh mềm của đất nước

Vị thế, uy tín quốc tế của đất nước không chỉ là kết quả của sức mạnh kinh tế, quốc phòng hay quy mô dân số, mà còn là tổng hòa của năng lực hội nhập, khả năng đóng góp vào các vấn đề chung của nhân dân và mức độ được cộng đồng quốc tế tin cậy, tôn trọng. Vì vậy, nâng tầm quan hệ đối ngoại không đơn thuần là mở rộng số lượng đối tác hay tăng cường hợp tác song phương, mà quan trọng hơn là từng bước nâng cao chất lượng và chiều sâu quan hệ, khẳng định vai trò, trách nhiệm và đóng góp của Việt Nam trong các cấu trúc khu vực và toàn cầu. Đây chính là biểu hiện tập trung của việc chuyển từ “hội nhập bị động” sang “hội nhập chủ động, tích cực và có trách nhiệm” theo tinh thần Đại hội XIV. Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ: “Trong hội nhập phải thể hiện đúng tinh thần “đối tác tích cực, có trách nhiệm”

của cộng đồng quốc tế, sẵn sàng đóng góp cho những nỗ lực chung của khu vực và thế giới” (Báo Nhân dân, 2026).

Đối ngoại góp phần nâng cao vị thế Việt Nam thông qua việc mở rộng và củng cố mạng lưới đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, qua đó đưa đất nước trở thành mắt xích quan trọng trong các cấu trúc hợp tác khu vực và quốc tế. Khi lợi ích của Việt Nam được đan xen ngày càng sâu với lợi ích của các quốc gia, tổ chức và cộng đồng quốc tế, vai trò và tầm ảnh hưởng của Việt Nam không chỉ được nâng cao về mặt

hình thức mà còn được củng cố về thực chất. Tính đến tháng 01-2026, Việt Nam có 15 đối tác chiến lược toàn diện; thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia và khuôn khổ quan hệ đối tác với 38 nước, ký kết hơn 170 thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực. Việt Nam tích cực, chủ động tham gia vào những hoạt động chính trị, văn hóa, y tế,

giáo dục, quốc phòng, an ninh của thế giới, đóng góp vào sự đoàn kết, xây dựng cộng đồng hòa bình, hợp tác và phát triển. Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ, Việt Nam chủ trương đẩy mạnh hội nhập quốc tế theo hướng chuyển từ tiếp nhận sang đóng góp; từ hội nhập sâu rộng sang hội nhập đầy đủ; từ vị thế quốc gia đi sau hội nhập vào thế giới sang một quốc gia tiên phong trong các lĩnh vực có thế mạnh (Báo Nhân dân, 2026). Chính vì vậy, Đại hội XIV nhấn mạnh việc xây dựng quan hệ đối tác ổn định, bền vững, lâu dài dựa trên sự tin cậy chính trị, tôn

trọng lẫn nhau và cùng có lợi, qua đó tạo nên tảng vững chắc để Việt Nam tham gia ngày càng tích cực, chủ động vào quá trình định hình luật chơi, chuẩn mực và cấu trúc hợp tác quốc tế trong những lĩnh vực phù hợp với lợi ích và năng lực của mình.

Đại hội XIV của Đảng xác định việc chủ động tham gia và đóng góp thực chất vào các cơ chế đa phương không chỉ nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia, mà còn thể hiện trách nhiệm của Việt Nam đối với hòa bình, ổn định và phát triển bền vững của khu vực và thế giới. Việc tham gia các diễn đàn quốc tế, các tổ chức khu vực và toàn cầu giúp Việt Nam từng bước chuyển từ vị thế “người tham gia” sang “người kiến tạo và đóng góp”, góp phần định hình các chương trình nghị sự chung trong những lĩnh vực như: hòa bình, an ninh, phát triển bền vững, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực và y tế toàn cầu. Qua đó, uy tín quốc tế của Việt Nam được nâng cao không chỉ bởi những thành tựu trong nước mà còn bởi những đóng góp tích cực cho cộng đồng quốc tế.

Trả lời phỏng vấn của các phóng viên quốc tế hợp báo sau Đại hội XIV của Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: “Việt Nam xác định rõ trách nhiệm của mình đối với các vấn đề toàn cầu và quốc tế; chủ trương hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế quốc tế và nền văn minh của nhân loại. Với tư cách là một thành viên có trách nhiệm của Liên hợp quốc, Việt Nam cho rằng, các quốc gia dù lớn hay nhỏ đều có trách nhiệm chung với các vấn đề toàn cầu” (Báo Nhân dân, 2026).

Đại hội XIV cũng nhấn mạnh yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng hình ảnh một Việt Nam yêu chuộng hòa bình, ổn định chính trị, năng động, sáng tạo, giàu bản sắc văn hóa, là điểm đến hấp dẫn cho hợp tác, đầu tư, du lịch và

giao lưu quốc tế. Việc lan tỏa những giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống nhân văn và thành tựu phát triển của đất nước giúp nâng cao mức độ thiện cảm, tin cậy và đồng thuận quốc tế đối với Việt Nam. Đây không chỉ là yếu tố hỗ trợ cho hoạt động chính trị, ngoại giao và hợp tác kinh tế, mà còn là nguồn lực vô hình nhưng bền vững, góp phần tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi cho phát triển lâu dài. Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07-01-2026 của Bộ Chính trị chỉ rõ: “Phát huy giá trị văn hóa độc đáo, bản sắc dân tộc và năng lực sáng tạo của người Việt Nam; chủ động thích ứng với cạnh tranh ảnh hưởng trong khu vực và trên thế giới. Đưa văn hóa, nghệ thuật trở thành nội dung của chương trình chính thức trong khuôn khổ các chuyến thăm và làm việc của lãnh đạo cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam ở nước ngoài và lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam” (ĐCSVN, 2026a).

2.4. Đối ngoại được triển khai đồng bộ với quốc phòng, an ninh và đối nội, hình thành thế trận bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa

Trong kỷ nguyên phát triển mới, bảo vệ Tổ quốc không chỉ được hiểu theo nghĩa truyền thống là bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa bằng sức mạnh quân sự, mà còn là bảo vệ vững chắc môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm lợi ích chiến lược quốc gia trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng và cạnh tranh toàn cầu gay gắt. Vì vậy, kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh và đối nội theo quan điểm Đại hội XIV tạo thành thế trận tổng hợp, chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý hiệu quả các nguy cơ, thách thức từ xa, từ sớm, từ cơ sở, từ nơi xuất phát để không bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Việc gắn kết đối ngoại với quốc phòng và an ninh thể hiện rõ tư duy mới trong bảo vệ Tổ

quốc từ sớm, từ xa. Đối ngoại quốc phòng và đối ngoại an ninh không chỉ nhằm tăng cường hợp tác song phương, đa phương về quân sự, an ninh, mà quan trọng hơn là xây dựng lòng tin chiến lược, thúc đẩy minh bạch, phòng ngừa xung đột và xử lý bất đồng bằng biện pháp hòa bình. Thông qua các cơ chế đối thoại, trao đổi đoàn, hợp tác đào tạo, tham gia gìn giữ hòa bình, cứu trợ nhân đạo và ứng phó thảm họa, Việt Nam từng bước khẳng định hình ảnh một quốc gia yêu chuộng hòa bình, có trách nhiệm, đồng thời tạo dựng mạng lưới quan hệ rộng khắp, giúp giảm thiểu nguy cơ đối đầu, xung đột và gia tăng khả năng xử lý các tình huống an ninh phức tạp trong môi trường khu vực và quốc tế.

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động đối ngoại quốc phòng và đối ngoại an ninh diễn ra thường xuyên, thực chất, như: Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+) để thảo luận về an ninh biển, chống khủng bố và cứu trợ thảm họa; Đối thoại Shangri-La giữa lãnh đạo quốc phòng các nước nhằm tuyên bố công khai về chính sách chiến lược để minh bạch hóa các bước đi quân sự của mỗi quốc gia trong cộng đồng quốc tế; tuần tra chung trên biển để xử lý các vấn đề cướp biển, đánh bắt lậu không cần dùng đến vũ lực; hợp tác Việt - Mỹ trong tìm kiếm quân nhân mất tích (MIA) và tẩy độc điôxin; tham gia vào lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Công bố Sách trắng Quốc phòng Việt Nam (trong đó nêu rõ chính sách “4 không” và khẳng định đường lối quân sự mang tính chất hòa bình và tự vệ).

Đại hội XIV khẳng định vai trò của đối ngoại trong việc phối hợp xử lý các thách thức an ninh phi truyền thống trên cơ sở hợp tác quốc tế và trách nhiệm chung. Việc kết hợp đối ngoại với

quốc phòng, an ninh và đối nội giúp Việt Nam không chỉ bảo vệ an ninh quốc gia theo nghĩa hẹp, mà còn bảo vệ toàn diện các lợi ích phát triển, an sinh xã hội và an ninh con người. Qua đó, bảo vệ Tổ quốc được đặt trong một không gian rộng lớn hơn, mang tính chủ động, phòng ngừa và bền vững.

Những nội dung trên được biểu hiện cụ thể ở từng mặt, lĩnh vực. Thí dụ, trong thời kỳ đại dịch Covid-19, hoạt động đối ngoại ở cấp cao đã giúp Việt Nam tiếp cận hàng trăm triệu liều vắc xin; chủ động tham gia các cơ chế hợp tác Mêkông để bảo vệ quyền lợi tại đồng bằng sông Cửu Long. Đối với việc kết hợp đối ngoại với quốc phòng, an ninh, Việt Nam đã cử các đội công binh, bệnh viện dã chiến đến Nam Sudan, Trung Phi tham gia gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; hợp tác quốc phòng song phương với các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản.

2.5. Tiếp tục đổi mới toàn diện tư duy và phương thức đối ngoại, xây dựng nền ngoại giao hiện đại, chuyên nghiệp, toàn diện và hiệu quả

Đại hội XIV của Đảng chỉ rõ: “Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp với đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn cao” (ĐCSVN, 2026b, tr.118). Đổi mới toàn diện tư duy và phương thức đối ngoại không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại giao đơn thuần, mà quan trọng hơn là nâng cao năng lực kiến tạo môi trường hòa bình, tranh thủ nguồn lực phát triển và bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc trong bối cảnh quốc tế biến động nhanh, phức tạp và khó lường. Đây là yêu cầu có tính chiến lược lâu dài, gắn chặt với mục tiêu xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững và nâng cao vị thế quốc gia. Vì thế, đổi

mới tư duy đối ngoại theo hướng chủ động, kiến tạo và hội nhập sâu rộng được Đại hội XIV của Đảng đặc biệt nhấn mạnh. Trước đây, đối ngoại chủ yếu tập trung vào thế phá bao vây, cấm vận, mở rộng quan hệ và tạo lập môi trường hòa bình, nay, đối ngoại phải chuyển mạnh sang tư duy chủ động tham gia định hình luật chơi, chuẩn mực và cấu trúc hợp tác khu vực, toàn cầu trong những lĩnh vực phù hợp với lợi ích và năng lực của Việt Nam. Trong quan hệ đối ngoại, Việt Nam ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối cấu trúc kinh tế và an ninh. Điển hình như, Việt Nam đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng “Tầm nhìn cộng đồng ASEAN năm 2024” và thúc đẩy “Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” (AOIP); trúng cử Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2025; chủ trì xây dựng và thúc đẩy Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Nghị quyết về “Ngày Quốc tế sẵn sàng phòng, chống dịch bệnh” (ngày 27-12).

Đổi mới phương thức triển khai công tác đối ngoại theo hướng toàn diện, đồng bộ và linh hoạt được Đại hội XIV đặc biệt nhấn mạnh. Đó là kết hợp chặt chẽ, nhuần nhuyễn giữa song phương và đa phương, giữa kênh Đảng, Nhà nước và đối ngoại nhân dân; giữa ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa và ngoại giao khoa học, công nghệ. Việc đa dạng hóa công cụ và hình thức đối ngoại giúp gia tăng khả năng thích ứng với môi trường quốc tế biến động nhanh, xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh, đồng thời, phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đối ngoại; trong đó, ngoại giao kinh tế được đặt vào vị trí trung tâm, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Những năm qua, hoạt động ngoại giao có bước phát triển mới, nhất là ngoại giao khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Trong các tuyên bố chung với Mỹ và các đối tác công nghệ, hợp tác bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI) luôn được đặt lên hàng đầu. Việt Nam đang tích cực, chủ động thu hút các tập đoàn lớn như: Samsung, Intel, Nvidia đầu tư vào nghiên cứu và phát triển.

Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược, đấu tranh lợi ích và “đấu tranh mềm” trên mặt trận ngoại giao ngày càng gay gắt, chất lượng nguồn nhân lực trở thành yếu tố quyết định hiệu quả công tác đối ngoại. Vì vậy, việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao toàn diện, chuyên nghiệp, bản lĩnh, tinh thông nghiệp vụ và am hiểu sâu sắc luật pháp quốc tế rất quan trọng. Do đó, cần đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ cán bộ đối ngoại theo hướng chuyên sâu, hiện đại, gắn lý luận với thực tiễn, kết hợp giữa đào tạo trong nước và quốc tế, giữa rèn luyện chính trị, tư tưởng và nâng cao năng lực chuyên môn. Bởi vì: “Đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại là một đội ngũ đặc biệt: đặc biệt tin cậy về phẩm chất, đặc biệt nhạy bén về thời thế, sâu sắc về chiến lược, đặc biệt linh hoạt, khôn khéo trong đàm phán và tinh tế trong ứng xử” (Nguyễn Phú Trọng, 2023, tr.51). Quán triệt tinh thần đó, trong thời gian vừa qua, Học viện Ngoại giao đã chuyển đổi mô hình đào tạo theo hướng ứng dụng cao, sinh viên và cán bộ của Học viện được tham gia kiến tập tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, hoặc các tổ chức quốc tế tại Việt Nam. Bộ Ngoại giao thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị trong bộ và các cơ quan đại diện ở nước ngoài để rèn luyện chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao đủ tầm để tham gia đàm phán, hoạch định

chính sách và xử lý các vấn đề quốc tế phức tạp trong môi trường hội nhập sâu rộng hiện nay.

Đại hội XIV của Đảng cũng nhấn mạnh việc đổi mới công tác đối ngoại phải gắn liền với hoàn thiện thể chế, cơ chế phối hợp và phương thức lãnh đạo, chỉ đạo công tác đối ngoại, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong toàn hệ thống chính trị. Đối ngoại không còn là lĩnh vực riêng của một ngành hay một cấp, mà là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Vì vậy, cần tăng cường sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng, phát huy vai trò quản lý của Nhà nước, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, giữa trung ương và cơ sở, giữa các kênh đối ngoại khác nhau. Việc xây dựng cơ chế điều phối linh hoạt, hiệu quả sẽ giúp bảo đảm mỗi hoạt động đối ngoại đều phục vụ trực tiếp mục tiêu chiến lược bảo vệ và phát triển đất nước, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ: “Trong nhận thức, hội nhập quốc tế phải là sự nghiệp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước” (Tô Lâm, 2026).

3. Kết luận

Trong kỷ nguyên phát triển mới, đối ngoại được Đại hội XIV của Đảng xác định là trụ cột chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đối ngoại góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Việc nâng tầm vị thế, vai trò đối ngoại giúp Việt Nam gia tăng uy tín, sức mạnh mềm và tiếng nói trong các vấn đề khu vực, toàn cầu. Đồng thời, đối ngoại được triển khai đồng bộ với quốc phòng, an ninh và đối nội, hình thành thế trận tổng hợp bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy. Những định hướng về đối ngoại trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng thể

hiện tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh hội nhập của Đảng trong bối cảnh thế giới biến động nhanh chóng, phức tạp. Đối ngoại vì thế không chỉ là công cụ ứng phó, mà trở thành phương thức chủ động kiến tạo hòa bình, hợp tác và phát triển. Qua đó, Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Trong kỷ nguyên phát triển mới, đối ngoại tiếp tục được nâng tầm cả về tư duy, tầm vóc và hiệu quả. Điều đó tạo động lực mạnh mẽ để hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, hùng cường, thịnh vượng, sánh vai với các cường quốc năm châu □

Ngày nhận: 12-2-2026;

Ngày bình duyệt: 18-4-2026;

Ngày duyệt đăng: 24-4-2026.

Email tác giả: hailyluanchinhtri@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Báo Nhân dân (2026). *Tổng Bí thư Tô Lâm trả lời câu hỏi của các phóng viên quốc tế tại họp báo sau Đại hội XIV*. <https://nhandan.vn>.

ĐCSVN (2026a). *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07-01-2026 của Bộ Chính trị khóa XIII về phát triển văn hóa Việt Nam*.

ĐCSVN (2026b). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Nguyễn Phú Trọng (2023). *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Tô Lâm (2025). *Vươn mình trong hội nhập quốc tế*. <https://www.tapchicongsan.org.vn>.

Tô Lâm (2026). *Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!*. <https://baolaodong.vn>.